

Số: 10318/CT-TTHT

V/v: chính sách thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: Công ty TNHH Specialty Tech Việt Nam  
Địa chỉ: 145/10A Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.HCM  
Mã số thuế: 0314000829

Trả lời văn thư số 011/STVN ngày 18/9/2017 của Công ty TNHH Specialty Tech Việt Nam về thuế bảo vệ môi trường đối với túi nilon, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Luật thuế Bảo vệ môi trường số 57/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 67/2011/NĐ-CP ngày 08/8/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế Bảo vệ môi trường và Nghị định số 69/2012/NĐ-CP ngày 14/9/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 Nghị định số 67/2011/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 152/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 67/2011/NĐ-CP về Thuế Bảo vệ môi trường và Thông tư số 159/2012/TT-BTC ngày 28/9/2012 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 152/2011/TT-BTC về Thuế Bảo vệ môi trường (BVMT);

- Tại điều 3, điều 6 Thông tư số 152/2011/TT-BTC quy định như sau:

“Điều 3. Người nộp thuế

1. Người nộp thuế bảo vệ môi trường là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế quy định tại Điều 1 của Thông tư này.

2. Người nộp thuế bảo vệ môi trường trong một số trường hợp cụ thể được quy định như sau:

...2.2. Tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sản xuất, nhận gia công đồng thời nhận ủy thác bán hàng hóa vào thị trường Việt Nam là người nộp thuế bảo vệ môi trường. Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nhận gia công nhưng không nhận ủy thác bán hàng thì tổ chức, hộ gia đình, cá nhân giao gia công là người nộp thuế bảo vệ môi trường khi xuất, bán hàng hóa tại Việt Nam...

Điều 6. Thời điểm tính thuế

1. Đối với hàng hóa sản xuất bán ra, trao đổi, tặng cho, khuyến mại, quảng cáo, thời điểm tính thuế là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa.

2. Đối với hàng hóa sản xuất đưa vào tiêu dùng nội bộ, thời điểm tính thuế là thời điểm đưa hàng hóa vào sử dụng.

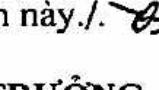
3. Đối với hàng hóa nhập khẩu, thời điểm tính thuế là thời điểm đăng ký tờ khai hải quan, trừ xăng dầu nhập khẩu để bán quy định tại khoản 4 điều này”.

Về nguyên tắc, hàng hoá không quy định tại Điều 3 Luật thuế Bảo vệ môi trường và hướng dẫn tại Điều 2 Nghị định số 67/2011/NĐ-CP, Điều 1 Thông tư số 152/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 (đã được sửa đổi, bổ sung theo điều 1 Thông tư số 159/2012/TT-BTC ngày 28/9/2012) của Bộ Tài chính thuộc đối tượng không chịu thuế BVMT.

Trường hợp theo trình bày, Công ty dự định nhập khẩu hạt nhựa từ nước ngoài về để bán hoặc thuê ngoài để gia công túi nhựa chống tĩnh điện, nếu mặt hàng túi nhựa chống tĩnh điện nêu trên là túi ni lông thuộc diện chịu thuế BVMT theo hướng dẫn tại khoản 4 điều 1 Thông tư số 152/2011/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung theo điều 1 Thông tư số 159/2012/TT-BTC thì việc kê khai, nộp thuế BVMT được thực hiện như sau:

- Người nộp thuế BVMT là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế BVMT. Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nhận gia công nhưng không nhận uỷ thác bán hàng thì tổ chức, hộ gia đình, cá nhân giao gia công là người nộp thuế BVMT khi xuất, bán hàng hoá tại Việt Nam.

- Thời điểm tính thuế BVMT đối với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế BVMT được thực hiện theo điều 6 Thông tư số 152/2011/TT-BTC.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế “để báo cáo”;
- Phòng PC;
- Phòng KT2;
- Lưu: VT, TTHT.

1990/35601562 - hxn

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Nam Bình